

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Nông nghiệp;

Chuyên ngành: Công nghệ Sinh học Nông lâm nghiệp

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: CHU ĐỨC HÀ

2. Ngày tháng năm sinh: 27/12/1988;

Nam: ☒; Nữ: ☐.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 102, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Số nhà 102, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: +84243 851 3100;

Điện thoại di động: +84 983 766 070;

E-mail: cd.ha@vnu.edu.vn;

7. Quá trình công tác:

#	Thời gian	Công việc/Chức vụ	Cơ quan công tác
1	Từ năm 2011 đến năm 2021	Nghiên cứu viên	- Viện Di truyền Nông nghiệp, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. - Địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
2	Từ năm 2021 đến nay	Giảng viên	- Khoa Công nghệ Nông nghiệp, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội. - Địa chỉ: Nhà E3, số 144, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên;

Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Công nghệ Nông nghiệp, trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Địa chỉ cơ quan: Nhà E3, số 144, đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Điện thoại cơ quan: +84243 754 7461;

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

a. Bậc Đại học

- Được cấp bằng Đại học, ngày 08 tháng 10 năm 2010, số hiệu: 00078781 (số vào sổ cấp bằng: 14), ngành: Công nghệ Sinh học, chuyên ngành: Công nghệ Sinh học. Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam), Việt Nam.

- Được cấp bằng Đại học, ngày 25 tháng 03 năm 2014, số hiệu: 802629 (số vào sổ cấp bằng: QTDN.B2.23), ngành: Quản trị kinh doanh, chuyên ngành: Quản trị kinh doanh. Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (nay là Đại học Kinh tế Quốc dân), Việt Nam.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Được cấp bằng Đại học, ngày 05 tháng 12 năm 2018, số hiệu: 003420 (số vào sổ cấp bằng: 03420), ngành: Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh. Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Hà Nội, Việt Nam.

b. Bậc Thạc sĩ

- Được cấp bằng Thạc sĩ, ngày 26 tháng 02 năm 2014, số hiệu: A071394 (số vào sổ cấp bằng: 5292), ngành: Công nghệ Sinh học, chuyên ngành: Công nghệ Sinh học. Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam), Việt Nam.

c. Bậc Tiến sĩ

- Được cấp bằng Tiến sĩ, ngày 12 tháng 11 năm 2019, số hiệu: 000021 (số vào sổ cấp bằng: KHNN/19-15), ngành: Nông nghiệp, chuyên ngành: Công nghệ Sinh học. Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội;

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Ngành Nông nghiệp, liên ngành Nông - Lâm nghiệp;

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu 1: Đánh giá và khai thác nguồn gen cây trồng.

- Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu cơ chế di truyền nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu ở cây trồng.

- Hướng nghiên cứu 3: Nghiên cứu cải tiến quy trình kỹ thuật và công nghệ phục vụ sản xuất cây trồng bền vững.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 6 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 đề tài NCKH cấp cơ sở;

- Đã công bố 132 bài báo khoa học, trong đó 44 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng:

TT	Năm khen thưởng	Hình thức khen thưởng	Số Quyết định/Công văn
1	2018	Giấy khen của Ban chấp hành Đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2018	Quyết định số 41-QĐ/ĐTN ký ngày 8/1/2019 của Ban chấp hành Đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
2	2018	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho cá nhân đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2017 - 2018	Quyết định số 2418/QĐ-BNN-TCCB ký ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
3	2019	Giấy khen của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho cá nhân đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2019	Quyết định số 48-QĐ/-KHNN-TCHC ký ngày 21/01/2020 của Giám đốc viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
4	2019	Giấy khen của Ban chấp hành Công Đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho Đoàn viên đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh” năm 2019	Quyết định số 55/QĐKT-CDV ký ngày 03/02/2020 của Ban chấp hành Công Đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
5	2019	Giấy khen của Ban chấp hành Đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2019	Quyết định số 100-QĐ/ĐTN ký ngày 20/01/2020 của Ban chấp hành Đoàn Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
6	2020	Bằng khen của Ban chấp hành Đoàn Khối các cơ quan Trung ương cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2020	Quyết định số 324-QĐ/ĐTNK-VP ký ngày 21/12/2020 của Ban Thường vụ Đoàn khối các cơ quan Trung Ương

7	2020	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2020 thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Quyết định số 52/QĐ-KHNN-TCHC ký ngày 29/01/2021 của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
8	2020	Giấy khen của Ban chấp hành Công Đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho Đoàn viên đã có thành tích xuất sắc trong phong trào văn hóa, văn nghệ chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025	Quyết định số 62/QĐ-CĐV ký ngày 14/07/2020 của Ban chấp hành Công Đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
9	2020	Giấy khen của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho cá nhân đã có nhiều đóng góp trong việc phục vụ tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025	Quyết định số 570-QĐ/-KHNN-TCHC ký ngày 14/07/2020 của Giám đốc viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
10	2020	Giấy khen của Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho cá nhân đã có tham gia tích cực trong các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc năm 2020	Quyết định số 56-QĐ/ĐTN ký ngày 19/08/2020 của Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
11	2021	Giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2021	Quyết định số 83-QĐ/TWĐTN ký ngày 11/03/2021 của Ban chấp hành Trung Ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
12	2021	Giấy khen của Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam cho Đoàn viên tiêu biểu nhân dịp kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Quyết định số 58-QĐ/ĐTN ký ngày 18/03/2021 của Ban Thường vụ Đoàn Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
13	2021	Danh hiệu Lao động tiên tiến trường Đại học Công nghệ, năm học 2020 - 2021	Thông báo số 268/TB-TCCB ký ngày 30/07/2021 của Hội

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Công nghệ
14	2022	Giải thưởng “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” cấp Trung ương lần thứ III - năm 2022	Quyết định số 3641/QĐ-BGDĐT ký ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	2022	Danh hiệu “Nhà giáo trẻ tiêu biểu” cấp Thành phố năm 2022	Quyết định số 01-QĐ/TĐTN-VP ký ngày 14/10/2022 của Ban Thường vụ Thành Đoàn Hà Nội
16	2022	Giải thưởng “Gương mặt trẻ Việt Nam triển vọng” năm 2022	Công văn số 119A-CV/BTP-2023 ký ngày 16/03/2023 của Báo Tiền Phong
17	2022	Giấy khen của Ban chấp hành Đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm học 2021 - 2022	Quyết định số 45-QĐ/TN-ĐHQGHN ký ngày 01/11/2022 của Ban chấp hành Đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội
18	2022	Giải thưởng Khoa học Công nghệ Thanh niên Quả Cầu vàng năm 2022	Quyết định số 490-QĐKT/TWĐTN-VP ký ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Trung Ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
19	2022	Huy hiệu “Tuổi trẻ sáng tạo” của Ban chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Quyết định số 490-QĐKT/TWĐTN-VP ký ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Trung Ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
20	2022	Danh hiệu “Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp cơ sở” năm 2022	Quyết định số 983/QĐ-TCCB ký ngày 08/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ
21	2022	Danh hiệu Lao động tiên tiến trường Đại học Công nghệ, năm học 2021 - 2022	Thông báo số 204/TB-TCCB ký ngày 19/07/2022 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Công nghệ
22	2022	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2021 - 2022	Thông báo số 204/TB-TCCB ký ngày 19/07/2022 của Hội

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Công nghệ
23	2023	Danh hiệu Thanh niên tiên tiến làm theo lời bác toàn quốc lần thứ VII, năm 2023	Quyết định số 503-QĐKT/TWĐTN-VP ký ngày 22/09/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
24	2023	Giải thưởng Lương Định Của lần thứ XVIII năm 2023	Quyết định số 572-QĐKT/TWĐTN-VP ký ngày 07/11/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
25	2023	Giấy khen của Ban chấp hành Công Đoàn trường Đại học Công nghệ cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn năm học 2022 - 2023	Quyết định số 09-QĐ/CĐ ký ngày 06/07/2023 của Ban chấp hành Công Đoàn trường Đại học Công nghệ
26	2023	Giấy khen của Hội nghiên cứu Bệnh hại thực vật Việt Nam tặng cá nhân đã có thành tích xây dựng hội năm 2022 - 2023	Quyết định số 02/QĐ-HNC_BHTV ký ngày 10/07/2023 của Ban chấp hành Hội nghiên cứu Bệnh hại thực vật Việt Nam
27	2023	Danh hiệu Lao động tiên tiến trường Đại học Công nghệ, năm học 2022 - 2023	Quyết định số 653/QĐ-ĐHCN ký ngày 13/07/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ
28	2023	Danh hiệu “Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp cơ sở” năm 2023	Quyết định số 1117/QĐ-ĐHCN ký ngày 01/11/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ
29	2024	Giấy khen của Hội nghiên cứu Bệnh hại thực vật Việt Nam tặng cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội năm 2023	Quyết định số 07/QĐ-NCBHTVVN ký ngày 24/10/2024 của Ban chấp hành Hội nghiên cứu Bệnh hại thực vật Việt Nam
30	2024	Danh hiệu Lao động tiên tiến trường Đại học Công nghệ, năm 2024	Quyết định số 304/QĐ-ĐHCN ký ngày 18/02/2025

			của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ
31	2024	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024	Quyết định số 304/QĐ-ĐHCN ký ngày 18/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ
32	2024	Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo năm 2024	Quyết định số 175/QĐ-ĐHQGHN ký ngày 10/01/2025 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không;

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình công tác tại Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội, ứng viên luôn giữ vững phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị và tinh thần trách nhiệm cao. Ứng viên nghiêm túc chấp hành kỷ luật, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, và chưa từng bị xử lý kỷ luật. Ứng viên luôn trung thực, cầu thị trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, không ngừng đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng chuyên môn. Ứng viên chủ động học hỏi, lắng nghe đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc tích cực, hợp tác. Bên cạnh việc giảng dạy và nghiên cứu, ứng viên ý thức rõ vai trò lan tỏa hình ảnh người giảng viên, nhà khoa học mẫu mực - tận tâm, sáng tạo và có trách nhiệm với cộng đồng học thuật cũng như xã hội.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 4 năm 2 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	-	-	-	-	-	-	-	-
2	2020-2021	-	-	1	-	-	-	-
3	2021-2022	-	-	2	-	165,50	-	165,50/156,40/270

03 năm học cuối								
4	2022-2023	-	-	1	-	261,00	-	261,00/ 281,65 /270
5	2023-2024	-	-	1	-	558,00	-	558,00/ 618,00 /270
6	2024-2025	-	-	1	-	418,00	-	418,00/ 554,75 /270

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh;

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Hà Nội; số hiệu: 003420 (số vào sổ cấp bằng: 03420); năm cấp: 2018;

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Được cấp bằng Đại học, ngày 05 tháng 12 năm 2018, số hiệu: 003420 (số vào sổ cấp bằng: 03420), ngành: Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh. Nơi cấp bằng Đại học (trường, nước): Trường Đại học Hà Nội, Việt Nam.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Hoàng Thị Hải Yến	-	Học viên cao học	-	HD2	2018 - 2020	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Ngày cấp bằng: 28/12/2020 Số hiệu: M000486 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 3452

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nguyễn Sông Thao	-	Học viên cao học	HD1	-	2019 - 2021	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Ngày cấp bằng: 30/12/2021 Số hiệu: B002733 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 22384
3	Nguyễn Hà My	-	Học viên cao học	HD1	-	2019 - 2021	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Ngày cấp bằng: 04/03/2022 Số hiệu: M000704 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 3668
4	Nguyễn Thị Duyên	-	Học viên cao học	HD1	-	2020 - 2022	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Ngày cấp bằng: 23/12/2022 Số hiệu: M000858 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 3822
5	Trần Thị Hải Yến	-	Học viên cao học	HD1	-	2021 - 2023	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Ngày cấp bằng: 07/08/2023 Số hiệu: SPH.B 000113 Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 23914
6	Hoàng Minh Chính	-	Học viên cao học	HD1	-	2022 - 2024	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Ngày cấp bằng: 10/12/2024 Số hiệu: 002339

							Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 240245
--	--	--	--	--	--	--	--

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
-	-	-	-	-	-	-	-
II	Sau khi được công nhận TS						
-	-	-	-	-	-	-	-

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [],.....

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	-	-	-	-	-
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu vai trò của nhóm gene mã hóa protein vận chuyển đường sucrose liên quan đến quá trình sinh trưởng và phát triển của một số loại cây công trình trồng trong nhà bằng công cụ tin sinh học dữ liệu lớn	Chủ nhiệm đề tài	Mã số đề tài: CN21.25 Cấp nhiệm vụ: Cấp trường (cấp cơ sở)	2021 - 2022 (đã nghiệm thu)	Thời gian nghiệm thu: 08/03/2017 Xếp loại kết quả: Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nghiên cứu khả năng đáp ứng phytohormone và biểu hiện đặc thù của nhóm gene mã hóa enzyme chuyển hóa đường trehalose nhằm kiểm soát quá trình nuôi cấy mô cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)	Chủ nhiệm đề tài	Mã số đề tài: CN23.02 Cấp nhiệm vụ: Cấp trường (cấp cơ sở)	2023 - 2024 (đã nghiệm thu)	Thời gian nghiệm thu: 31/10/2023 Xếp loại kết quả: Tốt
---	--	------------------	--	--------------------------------	--

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố:

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố trước khi được công nhận TS							
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2012								
1	Nghiên cứu và xác định các locus kiểm soát tính chịu hạn ở lúa (<i>Oryza sativa</i> L.) địa phương Việt Nam	5	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. ISSN: 1859-4581	-	-	Tập: 15 Trang: 30-36	Tháng 8 Năm 2012
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2013								
2	Ứng dụng chỉ thị phân tử liên kết với các gen <i>Xa7</i> , <i>Xa21</i> để tạo vật liệu khởi đầu phục vụ cho công tác chọn tạo giống lúa kháng bệnh bạc lá	6	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 41 Trang: 3-9	Tháng 2 Năm 2013
3	Nghiên cứu áp dụng chỉ thị phân tử để chọn	6	-	Hội thảo Quốc gia về Khoa	-	-	Trang: 575-582	Tháng 9

	tạo giống bông có chất lượng xơ tốt			học Cây trồng lần thứ nhất ISBN: 978-604-60-1008-1				Năm 2013
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2015								
4	Thiết lập các chỉ tiêu hình thái đặc trưng cho phân loại các giống sắn (<i>Manihot esculenta</i> Crantz) ở Việt Nam	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Sinh học ISSN: 2615-9023	-	1	Tập: 37 Số: 1 Trang: 31-38	Tháng 3 Năm 2015
5	Creation of transgenic rice plants producing small interfering RNA of Rice tungro spherical virus	3	-	GM Crops & Food: Biotechnology in Agriculture and the Food Chain ISSN: 2164-5698	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 43 SJR: 0.774 IF: 2.561	16	Tập : 6 Số: 1 Trang: 47-53	Tháng 5 Năm 2015
6	Mô tả nhận dạng một số giống sắn (<i>Manihot esculneta</i> Crantz) phổ biến ở Việt Nam	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 7 Số: 60 Trang: 65-70	Tháng 7 Năm 2015
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2016								
7	Phân tích gen mã hóa protein giàu Methionine trên cây <i>Arabidopsis thaliana</i> trong điều kiện bất lợi	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Sinh học ISSN: 2615-9023	-	-	Tập: 37 Số: 4 Trang: 487-495	Tháng 2 Năm 2016
8	Kết quả đánh giá khả năng chịu ngập của giống lúa SHPT3	5	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	-	-	Tập: 1 Trang: 62-69	Tháng 6 Năm 2016

				ISSN: 1859-4581				
9	Expression analyses of soybean genes encoding methionine-R-sulfoxide reductase under various conditions suggest a possible role in the adaptation to stress	5	Tác giả đứng đầu	Applied Biological Chemistry ISSN: 2468-0842	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 40 SJR: 0.570 IF: 2.3	12	Tập: 59 Số: 5 Trang: 681-687	Tháng 6 Năm 2016
10	Genome-wide analysis of genes encoding Methionine-rich proteins in Arabidopsis and soybean suggesting their roles in the adaptation of plants to abiotic stress	4	Tác giả đứng đầu	International Journal of Genomics ISSN:2314-4378	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 40 SJR: 0.554 IF: 2.561	7	Tập: 2016 Trang: 1-8	Tháng 8 Năm 2016
11	Morphological characterization and classification of cassava (<i>Manihot esculenta</i> Crantz) in Vietnam	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Sinh học ISSN: 2615-9023	-	16	Tập: 38 Số: 3 Trang: 344-351	Tháng 9 Năm 2016
12	Xác định họ gen mã hóa enzyme Methionine-S-sulfoxide reductaza ở đậu tương (<i>Glycine max</i>)	4	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 9 Số: 70 Trang: 27-31	Tháng 9 Năm 2016
13	Insight into the Nuclear factor-YA transcription factor family in sweet orange (<i>Citrus sinensis</i>)	5	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Journal of Vietnam Agricultural Science and Technology ISSN: 0866-8116	-	-	Tập: 1 Số: 2 Trang: 27-31	Tháng 12 Năm 2016

Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2017								
14	Nghiên cứu tính trạng sức sống cây con và biểu hiện gen liên quan đến khả năng chịu ngập của cây lúa ở giai đoạn nảy mầm	3	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 3 Số: 76 Trang: 8-12	Tháng 3 Năm 2017
15	Phân tích <i>in silico</i> họ gen mã hóa yếu tố phiên mã Nuclear factor-YB trên cam ngọt (<i>Citrus sinensis</i>)	7	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 3 Số: 76 Trang: 22-27	Tháng 3 Năm 2017
16	Tích hợp gen/QTL trong cải tiến giống lúa ứng phó biến đổi khí hậu bằng phương pháp chọn giống nhờ chỉ thị phân tử kết hợp lai trở lại	4	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam ISSN: 1859-4794	-	-	Tập: 15 Số: 4 Trang: 60-64	Tháng 4 Năm 2017
17	<i>In silico</i> identification and characterlization of the lectin gene families in cassava (<i>Manihot esculenta</i> Crantz)	3	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Sinh học ISSN: 2615-9023	-	1	Tập: 39 Số: 3 Trang: 320-332	Tháng 6 Năm 2017
18	Genome-wide identification and annotation of the Nuclear factor-YA gene family in cassava (<i>Manihot esculenta</i> Crantz)	4	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering ISSN: 2525-2461	-	1	Tập: 59 Số: 3 Trang: 39-43	Tháng 9 Năm 2017
19	Comparative transcriptome analysis of nodules of two	10	-	The Plant Journal	Tạp chí uy tín Q1	33	Tập: 91 Số: 5	Tháng 9

24	Đánh giá hiệu quả của giống lúa cải tiến SHPT2 trong điều kiện ngập tại đồng bằng sông Hồng	4	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 87 Trang: 76-79	Tháng 2 Năm 2018
25	Nghiên cứu ảnh hưởng của phân đạm urê và mật độ cây đến sinh trưởng và phát triển của giống lúa chịu ngập SHPT3	4	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 87 Trang: 26-30	Tháng 2 Năm 2018
26	Nghiên cứu cơ chế tiến hóa của họ gene mã hóa tiểu phần Nuclear factor-YA ở cam ngọt (<i>Citrus sinensis</i>)	3	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 87 Trang: 3-6	Tháng 2 Năm 2018
27	Xác định họ gen mã hóa protein vận chuyển SWEET trên cây sắn (<i>Manihot esculenta</i> Crantz)	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	4	Tập: 63 Số: 3 Trang: 140-149	Tháng 3 Năm 2018
28	Nghiên cứu cơ chế nhân rộng trong tiến hóa của các gen mã hóa nhân tố phiên mã Nuclear factor-YB ở cam ngọt (<i>Citrus sinensis</i>)	6	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 180 Số: 4 Trang: 37-41	Tháng 4 Năm 2018
29	Nghiên cứu cấu trúc của gen mã hóa Nuclear factor-YB ở sắn liên quan đến tính	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông	-	-	Tập: 5 Số: 90	Tháng 5 Năm 2018

	chống chịu điều kiện bất lợi			ng nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558			Trang: 5-9	
30	Định danh và phân tích cấu trúc của họ gen liên quan đến khả năng ra hoa ở sắn	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558			Tập: 5 Số: 90 Trang: 9-13	Tháng 5 Năm 2018
31	Functional characterisation of a soybean galactinol synthase gene under various stress conditions	3	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering ISSN: 2525-2461	-	6	Tập: 60 Số: 3 Trang: 33-36	Tháng 9 Năm 2018
32	Identification, structural characterization and gene expression analysis of members of the Nuclear factor-Y family in chickpea (<i>Cicer arietinum</i> L.) under dehydration and abscisic acid treatments	7	Tác giả đứng đầu	International Journal of Molecular Sciences ISSN: 1422-0067	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 314 SJR: 1.273 IF: 5.923	46	Tập: 19 Số: 11 Trang: 3290	Tháng 10 Năm 2018
33	Function of the evolutionarily conserved plant methionine-S-sulfoxide reductase without the catalytic residue	6	-	Protoplasma ISSN: 1615-6102	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 94 SJR: 0.703 IF: 3.356	9	Tập: 255 Số: 6 Trang: 1741-1750	Tháng 11 Năm 2018

34	Genome-wide identification of the TCP transcription factor family in chickpea (<i>Cicer arietinum</i> L.) and their transcriptional responses to dehydration and exogenous abscisic acid treatments	7	-	Journal of Plant Growth Regulation ISSN: 0721-7595	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 111 SJR: 0.953 IF: 4.169	15	Tập: 37 Số: 4 Trang: 1286-1299	Tháng 12 Năm 2018
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2019: Từ tháng 1 - tháng 11 (thời điểm nhận bằng Tiến sĩ)								
35	Phân tích tính đặc thù trong cấu trúc của tiểu phần Nuclear factor-YA ở cây họ đậu	6	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 202 Số: 9 Trang: 3-8	Tháng 5 Năm 2019
36	Phân tích vai trò của gốc Methionine trong cấu trúc họ nhân tố phiên mã ở đậu tương	7	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 6 Số: 103 Trang: 105-109	Tháng 6 Năm 2019
37	Kết quả khảo nghiệm giống lúa thuần SHPT6 tại các tỉnh phía Bắc	8	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 7 Số: 104 Trang: 72-76	Tháng 7 Năm 2019
38	Identification, structural analysis, and expression profile of genes related to starch metabolism in cassava	5	Tác giả đứng đầu + Tác	Vietnam Journal of Agricultural Sciences	-	-	Tập: 2 Số: 2 Trang: 370-375	Tháng 8 Năm 2019

	(<i>Manihot esculenta</i> Crantz)		giả liên hệ	ISSN: 2588-1299				
39	Cải tiến giống lúa Bắc thơm 7 bằng quy trình tích hợp đa gen chịu mặn và chịu ngập	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 9 Số: 106 Trang: 3-8	Tháng 9 Năm 2019
II	Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố sau khi được công nhận TS							
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2020								
40	Nghiên cứu tương tác và khai thác dữ liệu biểu hiện giữa các tiểu phần của yếu tố nhân Y ở loài đậu gà (<i>Cicer arietinum</i>)	2	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 225 Số: 1 Trang: 11-16	Tháng 1 Năm 2020
41	Giải trình tự gen <i>rpoB</i> và nhân nhanh cây oải hương lá xẻ bằng kỹ thuật nuôi cấy mô	2	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 225 Số: 1 Trang: 200-205	Tháng 1 Năm 2020
42	Nghiên cứu cấu trúc và đánh giá <i>in silico</i> biểu hiện của họ gen mã hóa tiểu phần Nuclear factor-YB ở cây rau dền	2	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 111 Trang: 31-35	Tháng 2 Năm 2020
43	Comparative functional analyses of DWARF14 and KARRIKIN INSENSITIVE 2 in drought adaptation of <i>Arabidopsis thaliana</i>	14	-	The Plant Journal ISSN: 0960-7412	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 327 SJR: 2.275	73	Tập: 103 Số: 1 Trang: 111-127	Tháng 2 Năm 2020

					IF: 6.417			
44	Insights into acetate-mediated copper homeostasis and antioxidant defense in lentil under excessive copper stress	10	-	Environmental Pollution ISSN: 0269-7491	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 328 SJR: 2.205 IF: 8.071	86	Tập: 258 Trang: 113544	Tháng 3 Năm 2020
45	Phân tích cấu trúc và khai thác dữ liệu biểu hiện của họ gene mã hóa nhân tố phiên mã TCP ở cây bưởi (<i>Citrus grandis</i>)	7	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-0004	-	-	Tập: 18 Số: 4 Trang: 289-296	Tháng 5 Năm 2020
46	Kết quả chọn tạo giống lúa chịu mặn SHPT15 bằng phương pháp chọn dòng cá thể sử dụng chỉ thị phân tử	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 225 Số: 8 Trang: 11-16	Tháng 6 Năm 2020
47	Phân tích mức độ biểu hiện của gen <i>MeNF-YC</i> đáp ứng đa yếu tố bất lợi phi sinh học ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>) bằng công cụ tin sinh học	9	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và Giảng dạy Sinh học ở Việt Nam – Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 4 ISSN: 978-604-9955-23-5	-	-	Trang: 416-422	Tháng 7 Năm 2020
48	Identification, structural characterization, and <i>in silico</i> expression analysis of the sucrose transporter ‘SWEET’	10	Tác giả đứng đầu + Tác giả	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering	-	1	Tập: 62 Số: 3 Trang: 62-67	Tháng 9 Năm 2020

	gene family in peanut (<i>Arachis hypogaea</i>)		liên hệ	ISSN: 2525-2461				
49	The GATA gene family in chickpea: Structure analysis and transcriptional responses to abscisic acid and dehydration treatments revealed potential genes involved in drought adaptation	10	-	Journal of Plant Growth Regulation ISSN: 1435-8107	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 111 SJR: 0.953 IF: 4.169	31	Tập: 39 Trang: 1647-1660	Tháng 9 Năm 2020
50	Đánh giá sinh trưởng, phát triển và năng suất của giống lúa SHPT15 tại các tỉnh phía Bắc	6	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. ISSN: 1859-4581	-	-	Tập: 20 Trang: 14-19	Tháng 10 Năm 2020
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2021								
51	Đánh giá nguồn vật liệu phục vụ nghiên cứu tích hợp đa gen kháng bệnh đạo ôn vào giống lúa BC15 bằng công nghệ chỉ thị phân tử	8	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 1 Số: 122 Trang: 21-25	Tháng 1 Năm 2021
52	Near-isogenic lines of soybean confirm a QTL for seed waterlogging tolerance at different temperatures	6	-	Euphytica ISSN: 0014-2336	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 128 SJR: 0.432 IF: 1.895	12	Tập: 217 Số: 1 Trang: 16	Tháng 1 Năm 2021
53	Nghiên cứu xây dựng quy trình tích hợp đa gen kháng đa yếu tố vào giống lúa chất	7	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	-	-	Tập: 1 Trang: 3-12	Tháng 1 Năm 2021

	lượng bằng chỉ thị phân tử (MABC)			ISSN: 1859-4581				
54	Ảnh hưởng của kích thước hạt gồm xốp đến sinh trưởng và năng suất của tía tô (<i>Perilla frutescens</i>)	5	-	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-0004	-	-	Tập: 19 Số: 1 Trang: 16-24	Tháng 1 Năm 2021
55	Phosphate or nitrate imbalance induces stronger molecular responses than combined nutrient deprivation in roots and leaves of chickpea plants	9	-	Plant, Cell and Environment ISSN: 1365-3040	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 247 SJR: 2.150 IF: 7.228	30	Tập: 44 Số: 2 Trang: 574-597	Tháng 2 Năm 2021
56	Phân tích tính bảo thủ trong cấu trúc và khai thác dữ liệu biểu hiện của họ gen mã hóa tiểu phần YA của nhân tố phiên mã NF-Y ở cây rau dền	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 2 Số: 123 Trang: 40-45	Tháng 2 Năm 2021
57	Genome-wide analysis of aldehyde dehydrogenase (ALDH) gene superfamily in <i>Eucalyptus grandis</i> by using bioinformatics methods	9	-	Asian Journal of Plant Sciences ISSN 1682-3974	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 41 SJR: 0.188	2	Tập: 20 Số: 2 Trang: 210-219	Tháng 4 Năm 2021
58	Đánh giá ảnh hưởng của thời vụ, phân bón và mật độ cây đến sinh trưởng và phát triển của giống lúa SHPT15 tại các tỉnh phía Bắc	9	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 4 Số: 125 Trang: 36-42	Tháng 4 Năm 2021

59	Phân tích dữ liệu của protein giàu Methionine thông qua sàng lọc hệ protein của sẵn	10	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 5 Số: 126 Trang: 28-33	Tháng 5 Năm 2021
60	Nghiên cứu đánh giá các dòng lúa được tạo ra từ tổ hợp lai giữa giống Bắc thơm số 7 và giống lúa FL478 mang gen chịu mặn <i>Saltol</i>	8	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. ISSN: 1859-4581	-	-	Tập: 11 Trang: 20-26	Tháng 6 Năm 2021
61	Chọn lọc <i>in vitro</i> một số dòng cúc đại đoá (<i>Chrysanthemum</i> × <i>morifolium</i>) chịu mặn	5	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 226 Số: 10 Trang: 316-322	Tháng 7 Năm 2021
62	Phân tích cấu trúc và biểu hiện của họ gene mã hóa nhân tố phiên mã NAC ở cây lạc (<i>Arachis hypogaea</i>) bằng công cụ tin sinh học	8	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2021 ISBN: 978-604-9987-88-5	-	-	Trang: 539-544	Tháng 10 Năm 2021
63	Phân tích đặc điểm của các gene cảm ứng tín hiệu auxin đáp ứng mạnh với điều kiện hạn và nóng ở cà chua (<i>Solanum lycopersicum</i>)	8	Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2021 ISBN: 978-604-9987-88-5	-	-	Trang: 570-574	Tháng 10 Năm 2021
64	DNA sequence polymorphism of <i>Rc</i>	7	-	Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ	-	-	Trang: 820-825	Tháng 10

	gene in 'Yen Bai' local purple sticky rice			Sinh học toàn quốc 2021 ISBN: 978-604-9987-88-5				Năm 2021
65	Genome-wide identitication and computational characterization of the Nuclear factor-YC sub-units in grain amaranth (<i>Amaranthus hypochondriacus</i>)	6	-	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 66 Số: 3 Trang: 156-164	Tháng 10 Năm 2021
66	Xác định một số đặc điểm cấu trúc, vị trí và phân nhóm của các protein vận chuyển đường sucrose họ SWEET ở cây diêm mạch (<i>Chenopodium quinoa</i>) bằng các công cụ tin sinh học	4	-	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 66 Số: 4F Trang: 188-195	Tháng 10 Năm 2021
67	Đánh giá mức độ biểu hiện gen và xây dựng mô hình cấu trúc không gian của protein giàu Methionine ở cây sắn bằng công cụ tin sinh học	9	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Số: 133 Trang: 66-74	Tháng 12 Năm 2021
68	Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật canh tác cho giống lúa thảo dược Huyết Rồng tại tỉnh Quảng Trị	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	2	Tập: 227 Số: 1 Trang: 3-9	Tháng 12 Năm 2021
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2022								
69	Genome-wide identification and analysis of genes	9	-	Pakistan Journal of	Tạp chí uy tín Q3	3	Tập: 25 Số: 6	Tháng 1

	encoding putative heat shock protein 70 in papaya (<i>Carica papaya</i>)			Biological Sciences ISSN: 1028-8880	Danh mục Scopus H-index: 57 SJR: 0.237		Trang: 468-475	Năm 2022
70	The effects of substrates on growth and green coverage of Blue daze (<i>Evolvulus glomeratus</i>) under rooftop condition	3	-	Vegetos ISSN: 0970-4078	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 24 SJR: 0.247	-	Tập: 35 Số: 1 Trang: 237-243	Tháng 3 Năm 2022
71	Nghiên cứu mức độ biểu hiện của các gen lặp trong họ nhân tố phiên mã NAC liên quan đến đáp ứng hạn ở cây lạc (<i>Arachis hypogaea</i>)	8	-	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 67 Số: 1 Trang: 90-97	Tháng 3 Năm 2022
72	Phân tích <i>in silico</i> các gene mã hóa protein SWEET ở cây dền lấy hạt (<i>Amaranthus hypochondriacus</i> L.)	4	-	Tạp chí Khoa học: Đại học Huế ISSN: 1859-1388	-	-	Tập: 131 Số: 1A Trang: 101-108	Tháng 3 Năm 2022
73	Insights into the gene and protein structures of the CaSWEET family members in chickpea (<i>Cicer arietinum</i>), and their gene expression patterns in different organs under various stress and abscisic acid treatments	16	Tác giả liên hệ	Gene ISSN: 1879-0038	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 200 SJR: .0682 IF: 3.688	29	Tập: 819 Trang: 146210	Tháng 4 Năm 2022
74	Phân tích nhóm gen chính đáp ứng với stress hạn và mặn ở cây đậu gà (<i>Cicer arietinum</i>) bằng phân	7	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên	-	2	Tập: 227 Số: 05 Trang: 163-170	Tháng 4 Năm 2022

	tích dữ liệu giải mã hệ phiên mã			ISSN: 1859-2171				
75	SWEET gene family in sugar beet (<i>Beta vulgaris</i>): Genome-wide survey, phylogeny and expression analysis	9	-	Pakistan Journal of Biological Sciences ISSN: 1028-8880	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 57 SJR: 0.237	12	Tập: 25 Số: 5 Trang: 387-395	Tháng 4 Năm 2022
76	Xác định, phân tích cấu trúc và phân nhóm protein vận chuyển sucrose trong cây <i>Ceratopteris richardii</i>	8	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 227 Số: 10 Trang: 66-74	Tháng 6 Năm 2022
77	Xác định và khai thác biểu hiện của nhóm gene mã hóa nhân tố phiên mã GATA liên quan đến bệnh sọc nâu virus ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>) bằng công cụ tin sinh học	8	Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học Hội thảo quốc gia Bệnh hại thực vật Việt Nam ISBN: 978-604-60-3647-0	-	-	Trang: 213-219	Tháng 7 Năm 2022
78	Xây dựng và phân tích biểu hiện của gene mã hóa nhân tố phiên mã TCP ở cây hương nhu tía (<i>Ocimum tenuiflorum</i>)	7	Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và Giảng dạy Sinh học ở Việt Nam – Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 5 ISSN: 978-604-357-065-6	-	-	Trang: 427-436	Tháng 8 Năm 2022
79	Đánh giá khả năng thích ứng của giống lúa ứng phó biến đổi khí hậu SHPT3 tại các	7	-	Tạp chí Khoa học và Công	-	-	Tập: 227 Số: 14	Tháng 8

	tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ			nghe: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171			Trang: 107-112	Năm 2022
80	Modulation of osmoprotection and antioxidant defense by exogenously applied acetate enhances cadmium stress tolerance in lentil seedlings	8	-	Environmental Pollution ISSN: 0269-7491	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 328 SJR: 2.205 IF: 8.071	14	Tập: 308 Trang: 119687	Tháng 9 Năm 2022
81	Nghiên cứu xây dựng quy trình phân tích gen trong giống lúa bằng kỹ thuật sinh học phân tử phục vụ xác định tính khác biệt trong khảo nghiệm DUS	8	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. ISSN: 1859-4581	-	-	Tập: 10 Trang: 3-16	Tháng 10 Năm 2022
82	Ảnh hưởng của từ trường tĩnh lên sinh trưởng của hệ sợi nấm hoàng đế Milky (<i>Calocybe indica</i>)	6	-	Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2021 ISBN: 978-604-357-052-6	-	-	Trang: 557-563	Tháng 11 Năm 2022
83	Biểu hiện đặc thù của các gen lập mã hóa trehalose-6-phosphate phosphatase trong giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây lạc (<i>Arachis hypogaea</i>)	7	Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ Sinh học toàn quốc 2021 ISBN: 978-604-357-052-6	-	-	Trang: 762-767	Tháng 11 Năm 2022
84	Đánh giá khả năng thích ứng của giống	6	-	Tạp chí Nông nghiệp và Phát	-	-	Tập: 24 Trang: 3-9	Tháng 12

	lúa SHPT3 tại khu vực Tây Nguyên			triển nông thôn. ISSN: 1859-4581				Năm 2022
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2023								
85	Kết quả phục tráng giống lúa bản địa Tẻ Mèo tại tỉnh Sơn La	4	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 228 Số: 1 Trang: 73-82	Tháng 1 Năm 2023
86	Designing CRISPR/Cas9 system targeting <i>OsERF922</i> gene of J02 rice variety	11	-	Asian Journal of Plant Sciences ISSN 1682-3974	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 41 SJIR: 0.188	-	Tập: 22 Số: 1 Trang: 66-74	Tháng 1 Năm 2023
87	Genome-wide systematic characterization of the yellow stripe-like gene family and their expression profile in rice	10	-	Asian Journal of Plant Sciences ISSN 1682-3974	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 41 SJIR: 0.188	-	Tập: 22 Số: 4 Trang: 637-650	Tháng 3 Năm 2023
88	Identification, annotation and characterization of the trehalose-6-phosphate synthase in cassava (<i>Manihot esculenta</i>)	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 68 Số: 3 Trang: 154-161	Tháng 3 Năm 2023
89	Sàng lọc và phân tích đặc tính của các gene có phản ứng khác biệt với lây nhiễm nhân tạo bệnh bạc lá do vi khuẩn	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp ISSN: 1859-3828	-	-	Tập: 12 Số: 5 Trang: 39-50	Tháng 4 Năm 2023

90	Đánh giá thời vụ cấy, mức phân đạm và mật độ cấy đến canh tác giống lúa Tẻ Mèo Sơn La	4	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 228 Số: 5 Trang: 246-252	Tháng 4 Năm 2023
91	Germination responses to seed-rhizosphere hypoxia in relation to waterlogging tolerance of soybean	7	-	Vegetos ISSN: 0970-4078	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 24 SJIR: 0.247	1	Tập: 37 Trang: 1098-1106	Tháng 5 Năm 2023
92	Nghiên cứu khả năng cảm ứng phytohormone và biểu hiện đặc thù của nhóm gene mã hóa enzyme trehalose-6-phosphate phosphatase ở cây Sắn (<i>Manihot esculenta</i>)	9	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp ISSN: 2615-9368	-	-	Tập: 12 Số: 4 Trang: 3-10	Tháng 6 Năm 2023
93	Đánh giá mức độ biểu hiện của nhóm gene mã hóa trehalose-6-phosphate phosphatase liên quan đến đáp ứng bệnh sọc nâu virus ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)	7	Tác giả đứng đầu + Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học Hội thảo quốc gia Bệnh hại thực vật Việt Nam lần thứ 22 ISBN: 978-604-60-3804-7	-	-	Trang: 45-52	Tháng 7 Năm 2023
94	Sàng lọc và phân tích đặc tính của các gene có biểu hiện khác biệt với bệnh đạo ôn gây ra bởi nấm <i>Pyricularia oryzae</i> ở cây lúa (<i>Oryza sativa</i>) bằng công cụ tin sinh học dữ liệu lớn	6	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp ISSN: 2615-9368	-	-	Tập: 8 Số: 2 Trang: 19-27	Tháng 11 Năm 2023

95	Comprehensive characterization and expression profiling of the GATA transcription factor in sugar beet (<i>Beta vulgaris</i> L.) suggests their potential roles in taproot development and biotic stress response	10	Tác giả liên hệ	Jordan Journal of Biological Sciences ISSN: 1995-6673	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 17 SJRI: 0.253	1	Tập: 16 Số: 4 Trang: 611-619	Tháng 12 Năm 2023
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2024								
96	Xác định, phân tích đặc tính và đánh giá biểu hiện đặc thù của nhóm gene mã hóa nhân tố phiên mã PLATZ liên quan đến sinh trưởng và phát triển ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp ISSN: 2615-9368	-	-	Tập: 13 Số: 1 Trang: 3-11	Tháng 1 Năm 2024
97	Identification of two enzymes for trehalose synthesis and their potential function in growth and development in peanut (<i>Arachis hypogaea</i>)	9	Tác giả đứng đầu	Journal of Tropical Life Science ISSN: 2087-5517	Tạp chí uy tín Q4 Danh mục Scopus H-index: 8 SJRI: 0.189	4	Tập: 14 Số: 1 Trang: 83-94	Tháng 1 Năm 2024
98	Genome-wide analysis of GATA transcription factor family in quinoa (<i>Chenopodium quinoa</i>): Identification, characterization, and expression profiles	13	-	Journal of Tropical Life Science ISSN: 2087-5517	Tạp chí uy tín Q4 Danh mục Scopus H-index: 8 SJRI: 0.189	2	Tập: 14 Số: 2 Trang: 217-228	Tháng 2 Năm 2024
99	Genome-wide identification and characterization of the GATA transcription factor family suggests	11	Tác giả liên hệ	Journal of Animal and Plant Sciences	Tạp chí uy tín Q4 Danh mục Scopus	4	Tập: 34 Số: 2 Trang: 325-335	Tháng 3 Năm 2024

	functional expression pattern against various environmental conditions in cassava (<i>Manihot esculenta</i>)			ISSN: 1018-7081	H-index: 46 SJR: 0.198			
100	Investigation of the evolution of SABATH gene family in cassava (<i>Manihot esculenta</i>) reveals its potential role in growth and development	9	-	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 69 Số: 3 Trang: 138-147	Tháng 3 Năm 2024
101	Genome-wide investigation and characterization of heat shock transcription factors in papaya (<i>Carica papaya</i>)	9	-	Journal of Tropical Life Science ISSN: 2087-5517	Tạp chí uy tín Q4 Danh mục Scopus H-index: 8 SJR: 0.189	-	Tập: 14 Số: 3 Trang: 447-458	Tháng 3 Năm 2024
102	Prediction of duplication events in the PLATZ transcription factor in cassava (<i>Manihot esculenta</i>) suggests the variation of their functions in drought condition	6	-	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 69 Số: 1 Trang: 122-135	Tháng 3 Năm 2024
103	Morphological, anatomical and genetic diversity of <i>Nanhaia speciosa</i> (Champ. ex Benth.) J.Compton & Schrire from Northern Vietnam	11	-	Biodiversitas ISSN: 2085-4722	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục Scopus H-index: 33 SJR: 0.366	-	Tập: 25 Số: 3 Trang: 1174-1184	Tháng 3 Năm 2024
104	Nghiên cứu ảnh hưởng của điều kiện dinh dưỡng đến sinh trưởng, phát triển của cây địa lan kiếm trắng	4	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam	-	-	Tập: 3 Số: 154 Trang: 68-73	Tháng 3 Năm 2024

	(<i>Cymbidium aloifolium</i>)			ISSN: 1859-1558				
105	Genotype by environment (G×E) interaction and stability for seed yield of newly developed mung bean genotypes	6	-	Australian Journal of Crop Science ISSN: 1835-2693	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 61 SJIR: 0.208	-	Tập: 18 Số: 4 Trang: 226-231	Tháng 4 Năm 2024
106	Cytokinin and MAX2 signaling pathways act antagonistically in drought adaptation of <i>Arabidopsis thaliana</i>	18	-	Plant Stress ISSN: 2667-064X	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục ESCI/Scopus H-index: 32 SJIR: 1.315 IF: 6.8	1	Tập: 12 Trang: 100484	Tháng 5 Năm 2024
107	Genome-wide characterization of the glutathione S-transferase gene family in <i>Phaseolus vulgaris</i> reveals insight into the roles of their members in responses to multiple abiotic stresses	10	-	Plant Stress ISSN: 2667-064X	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục ESCI/Scopus H-index: 32 SJIR: 1.315 IF: 6.8	-	Tập: 12 Trang: 100489	Tháng 5 Năm 2024
108	Genome-wide identification, characterization, and expression analysis of the small auxin-up RNA gene family during zygotic and somatic embryo maturation of the cacao tree (<i>Theobroma cacao</i>)	11	Tác giả liên hệ	Genomics and Informatics ISSN: 2234-0742	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục Scopus H-index: 15 SJIR: 0.439	-	Tập: 22 Trang: 2	Tháng 5 Năm 2024

109	Assessment of genetic diversity of <i>Stephania rotunda</i> Lour. collected in Northern Vietnam using RAPD and ISSR markers	9	-	Australian Journal of Crop Science ISSN: 1835-2693	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 61 SJR: 0.208	-	Tập: 18 Số: 7 Trang: 374-381	Tháng 6 Năm 2024
110	Nghiên cứu chọn tạo giống lúa AGI-5 chất lượng, tích hợp đa gen kháng sâu bệnh bằng công nghệ chỉ thị phân tử	8	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 7 Số: 158 Trang: 3-9	Tháng 7 Năm 2024
111	Phân tích cấu trúc gene và yếu tố điều hòa <i>cis</i> - ở nhóm gene mã hóa nhân tố phiên mã PLATZ liên quan đến đáp ứng bất lợi trên cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)	6	Tác giả liên hệ	Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và Giảng dạy Sinh học ở Việt Nam - Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 6 ISSN: 978-604-357-275-9	-	-	Trang: 1153-1166	Tháng 7 Năm 2024
112	Đánh giá sinh trưởng, phát triển, năng suất và chất lượng quả của một số giống nhãn (<i>Dimocarpus longan</i>) trồng tại tỉnh Hưng Yên	5	-	Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và Giảng dạy Sinh học ở Việt Nam - Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 6 ISSN: 978-604-357-275-9	-	-	Trang: 942-952	Tháng 7 Năm 2024
113	Chuyển hóa sinh lý, hóa sinh trong quá trình sinh trưởng và phát triển của quả khô	4	-	Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và Giảng dạy Sinh học	-	-	Trang: 53-63	Tháng 7 Năm 2024

	qua (<i>Momordica charantia</i>)			ở Việt Nam - Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 6 ISSN: 978-604-357-275-9				
114	The agronomic characteristics and combining ability of glutinous Thermo-sensitive Genic Male Sterile rice (<i>Oryza sativa</i>) lines	7	-	Australian Journal of Crop Science ISSN: 1835-2693	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 61 SJR: 0.208	-	Tập: 18 Số: 8 Trang: 442-447	Tháng 7 Năm 2024
115	Changes in composition, yield, antimicrobial and antioxidant activities of the <i>Ocimum tenuiflorum</i> L. essential oils as affected by fertilizers	9	-	Notulae Botanicae Horti Agrobotanici Cluj-Napoca ISSN: 1842-4309	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 50 SJR: 0.339 IF: 1.444	-	Tập: 52 Số: 3 Trang: 13895	Tháng 8 Năm 2024
116	Effects of fly ash application on the growth and disease resistance of peanut plants (<i>Arachis hypogaea</i>) cultivated in different soil types	3	-	Vegetos ISSN: 0970-4078	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 24 SJR: 0.247	-	Tập; 2024 Trang: 1-7	Tháng 8 Năm 2024
117	Mining GATA transcription factor encoding genes in the cocoa tree (<i>Theobroma cacao</i> L.) suggests their potential roles in embryo development and biotic stress response	9	-	Journal of Tropical Biodiversity and Biotechnology ISSN: 2540-9573	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 9 SJR: 0.202	-	Tập: 9 Số: 3 Trang: jtbb88015	Tháng 9 Năm 2024
118	Nghiên cứu xác định, phân tích đặc tính và	10	Tác giả	Báo cáo khoa học Hội nghị	-	-	Trang: 76-81	Tháng 9

	đánh giá biểu hiện của nhóm gene mã hóa jasmonic acid carboxyl methyltransferase ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)		liên hệ	Công nghệ Sinh học toàn quốc 2024 ISBN: 978-604-489-393-8				Năm 2024
119	Thu thập và đánh giá đặc điểm nông sinh học chính của các mẫu giống tam giác mạch (<i>Fagopyrum esculentum</i>) tại tỉnh Hà Giang	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 9 Số: 160 Trang: 15-23	Tháng 9 Năm 2024
120	Genotype by environment interaction across water regimes in relation to cropping season response of quinoa (<i>Chenopodium quinoa</i>)	9	-	PLoS One ISSN: 1932-6203	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 467 SJR: 0.803 IF: 3.24	1	Tập: 19 Số: 10 Trang: e0309777	Tháng 10 Năm 2024
121	The effects of water regimes on morphological and physiological traits of black pepper (<i>Piper nigrum</i>)	6	-	Journal of Ecological Engineering ISSN: 2299-8993	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục ESCI/Scopus H-index: 34 SJR: 0.408 IF: 1.478	-	Tập: 25 Số: 11 Trang: 327-334	Tháng 10 Năm 2024
122	Diversity of rhizospheric fungi from <i>Nanhaia speciosa</i> and their capacity to degrade insoluble phosphate and organic matters	11	-	Biodiversitas ISSN: 2085-4722	Tạp chí uy tín Q2 Danh mục Scopus H-index: 33 SJR: 0.366	-	Tập: 25 Số: 10 Trang: 3585-3595	Tháng 10 Năm 2024
123	Altering endogenous cytokinin content by GmCKX13 as a	12	-	Plant Stress	Tạp chí uy tín Q1	-	Tập: 14	Tháng 11

	strategy to develop drought-tolerant plants			ISSN: 2667-064X	Danh mục ESCI/Scopus H-index: 32 SJR: 1.315 IF: 6.8		Trang: 100678	Năm 2024
Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố năm 2025								
124	Promoter analysis and expression patterns of the YABBY transcription factor family in cassava (<i>Manihot esculenta</i>) under various environmental conditions	10	Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Agricultural Sciences ISSN: 2588-1299	-	-	Tập: 8 Số: 1 Trang: 2395-2403	Tháng 1 Năm 2025
125	Ảnh hưởng của từ trường đến một số đặc điểm sinh lý của giống đậu tương DT2008	7	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 1 Số: 161 Trang: 74-79	Tháng 1 Năm 2025
126	Nghiên cứu cải tiến tính kháng bệnh bạc lá, đạo ôn và rầy nâu cho giống lúa Bắc thơm số 7 bằng chỉ thị phân tử	12	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN: 1859-1558	-	-	Tập: 1 Số: 161 Trang: 96-104	Tháng 1 Năm 2025
127	Strigolactone and karrikin receptors regulate phytohormone biosynthetic and catabolic processes	18	-	Plant Cell Reports ISSN: 0721-7714	Tạp chí uy tín Q1 Danh mục SCIE/Scopus H-index: 135 SJR: 1.475 IF: 4.57	-	Tập: 44 Trang: 60	Tháng 2 Năm 2025

128	Effectiveness of plant growth regulator fertilizers on the recovery of pepper plants under water stress conditions	5	-	Australian Journal of Crop Science ISSN: 1835-2693	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 61 SJR: 0.208	-	Tập: 19 Số: 3 Trang: 301-309	Tháng 3 Năm 2025
129	Magnetic field as a growth enhancer: Evaluating its positive impacts on agronomic characteristics of <i>Ming aralia (Polyscias fruticosa)</i>	6	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Khoa học: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội ISSN: 2354-1059	-	-	Tập: 70 Số: 1 Trang: 90-99	Tháng 3 Năm 2025
130	Evaluation of the effects of magnetic fields on the growth, development, and quality of bean sprouts	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Trường Đại học Hùng Vương ISSN: 1859-3968	-	-	Tập: 11 Số: 1 Trang: 91-100	Tháng 4 Năm 2025
131	Nghiên cứu đặc điểm trình tự gene <i>rpoC1</i> ở cây chè shan cổ thụ (<i>Camellia sinensis</i> var. <i>assamica</i>) tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam	6	-	Tạp chí Khoa học và Công nghệ: Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171	-	-	Tập: 230 Số: 5 Trang: 239-245	Tháng 5 Năm 2025
132	Comprehensive characterization of phospholipase C and D families in cocoa (<i>Theobroma cacao</i> L.): Identification, phylogenetics, gene structure, and transcriptomic insights	9	Tác giả liên hệ	HAYATI Journal of Biosciences ISSN: 1978-3019	Tạp chí uy tín Q3 Danh mục Scopus H-index: 32 SJR: 0.236	-	Tập: 32 Số: 3 Trang: 768-780	Tháng 5 Năm 2025

(Ghi chú: Tạp chí quốc tế thuộc danh mục Web of Sciences hoặc SCOPUS được kiểm chứng trên cơ sở dữ liệu Scimago: <https://www.scimagojr.com/> hoặc Clarivate: <https://mjl.clarivate.com/>; chỉ số H-index và SJR của tạp chí quốc tế được tra cứu trên cơ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước sở dữ liệu Scimago; chỉ số IF của tạp chí quốc tế được tra cứu trên cơ sở dữ liệu SCI Journal: <https://www.scijournal.org/>);

- Trong đó: 06 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc danh mục WoS/Scopus) mà ứng viên là tác giả chính sau TS, lần lượt bao gồm [73, 95, 97, 99, 108, 132].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
-	-	-	-	-	-	-	-
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
-	-	-	-	-	-	-	-

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
-	-	-	-	-	-

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
-	-	-	-	-	-

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 1 năm 10 tháng - Đề xuất điểm từ bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích ≥ 12 (Tổng điểm ≥ 16);

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH: 6 HVCH

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH đã có Quyết định cấp bằng ThS (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH được cấp bằng ThS bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Chu Đức Hà